

## NHỮNG NỀN TẢNG GIÁO LÝ

### *Dàn bài cho sinh viên*

### **TIẾN TỚI SỰ TRƯỞNG THÀNH**

Chúng ta hãy đọc trong **Hê-bơ-rơ 6:1-3**

Trong Hê-bơ-rơ 6:1-3, Phao-lô nói rằng Đức Chúa Trời muốn mọi Cơ đốc nhân tiếp tục trưởng thành, và không còn là con trẻ trong Đấng Christ. Nhưng trước khi tiến tới sự trưởng thành, chúng ta phải chắc chắn mình đã được thiết lập trong những nguyên tắc căn bản của Đấng Christ. Những nguyên tắc này rất quan trọng trong sự tăng trưởng Cơ đốc của chúng ta để đảm bảo các nền tảng thuộc linh của chúng ta vững chắc và chúng ta không sa ngã.

### **Hê-bơ-rơ 6:1-3**

1. Chúa Jesus Christ là nền tảng của chúng ta.
2. Ăn năn khỏi công việc chết.
3. Đức tin hướng đến Đức Chúa Trời.
4. Các giáo lý báp-tem
5. Sự đặt tay
6. Sự sống lại của kẻ chết
7. Sự phán xét đời đời

### **BẢN CHẤT VÀ CÁC THUỘC TÍNH CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI**

#### **I. Bản chất của Đức Chúa Trời**

- A. Đức Chúa Trời là Thân – **Giăng 4:24**
- B. Đức Chúa Trời là một Thân vị - **Xuất 3:6** “Ta là Đức Chúa Trời của tổ phụ ngươi”
- C. Đức Chúa Trời là Tình yêu thương – **I Giăng 4:7**
- D. Đức Chúa Trời là Sự sáng – **I Giăng 1:5**
- E. Đức Chúa Trời là Lửa thiêu đốt – **Hê-bơ-rơ 12:29**

#### **II. Các thuộc tính của Đức Chúa Trời.**

**A. Các thuộc tính căn bản (Bản chất của Ngài):** Những thuộc tính này không thể được chuyển giao hoặc ban cho. Chúng chỉ thuộc về một mình thân vị đó (Đức Chúa Trời).

1. Đức Chúa Trời Đòi đời. **Giăng 1:1**
2. Đức Chúa Trời Tự hữu, **Giăng 5:26**
3. Đức Chúa Trời Bất biến (không thay đổi) **Ma-la-chi 3:6, Hê-bơ-rơ 13:8**
4. Đức Chúa Trời Toàn năng (có mọi quyền năng) **Khải huyền 4:11**
5. Đức Chúa Trời Toàn Tri (biết mọi sự) **Rô-ma 11:33**
6. Đức Chúa Trời Toàn Tại (hiện diện mọi nơi) **Ê-phê-sô 1:23**

#### **B. Các thuộc tính đạo đức**

Đây là những đặc điểm hoặc phẩm chất của Đức Chúa Trời có thể được chuyển giao hoặc ban cho người khác.

1. Sự Thánh khiết trọn vẹn (*Kodash – làm cho sạch*) **Thi thiên 99:5**
2. Sự Công bình trọn vẹn – **Rô-ma 1:17**
3. Tình yêu trọn vẹn – **I Giăng 4:8**
4. Thành tín hoàn hảo – **I Giăng 1:9**
5. Chân thật hoàn hảo – **Giăng 14:6**

### III. Đức Chúa Trời đời đời

#### A. “Ba Ngôi” là một từ của Tân Ước – Công vụ 17:29

Ma-thi-ơ 28:19-20 (Cha, Con, Thánh Linh)

Ba Ngôi – Ba trong Sự Hiệp nhất, không phải ba trong một

Chữ “Ba Ngôi” không tìm thấy trong Kinh Thánh nhưng nguyên tắc của nó được thấy rõ ràng trong Kinh Thánh.

Trong Phục truyền 6:4 “Hỡi Y-sơ-ra-ên! Hãy nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai.”

1. Cựu Ước dùng 2 từ Hê-bơ-ơ để nói về hai loại: tính nhất thể và hiệp nhất.

a. Nhất thể tuyệt đối – *yachad* – số con số, một quả táo - **Sáng thế ký 22:2.**

b. Nhất thể phức hợp – *echad* – sự hiệp nhất tập thể, “một rô táo”

c. Elohim: hiệp nhất số nhiều. Đức Chúa Trời trong dạng số nhiều, số nhiều của Eloahh.

**Sáng thế ký 1:1** sử dụng Elohim

Eloahh – Đức Chúa Trời trong dạng số ít.

#### B. Mối liên hệ và sự phân biệt trong Ba Ngôi Đức Chúa Trời

1. Kinh Thánh nhìn nhận từng Ngôi trong Ba Ngôi như là Đức Chúa Trời.

a. Cha – **Giăng 6:27**

b. Đấng Christ – **Giăng 1:1**

c. Thánh Linh – **Công vụ 5:3,4**

2. Ba Ngôi trong công cuộc sáng tạo

a. Cha – **I Cô-rinh-tô 8:6**

c. Con – **Cô-lô-se 1:16**

d. Thánh Linh – **Sáng 1:2, Thi Thiên 104:30**

3. Ba Ngôi tại phép báp-tem của Chúa Jesus – **Ma-thi-ơ 3:16-17**

a. Đức Chúa Cha phán.

b. Đức Chúa Con trong nước.

c. Thánh Linh lấy hình chim bồ câu giáng xuống

4. *Các ân tứ* trong **I Cô-rinh-tô 12:4-6**

a. Có các ân tứ khác nhau... cùng một Thánh Linh

b. Các chức vụ khác nhau... cùng một Chúa

c. Các việc làm khác nhau... cùng một Đức Chúa Trời

## CHÚA JESUS LÀ NỀN TẢNG

### I. Chúa Jesus là nền tảng của đức tin Cơ đốc

**Ma-thi-ơ 16:13-18**

a. **Đá** = *Petra* – nghĩa là *đá tảng*, Phi-e-rơ = *Patro* – nghĩa là *đá nhỏ*.

b. Mọi uy quyền của Ba Ngôi được ban cho Chúa Jesus – **Ma-thi-ơ 28:18**

c. Đức Chúa Cha đặt mọi sự dưới chân Chúa Jesus. **Ê-phê-sô 1:19-23.**

c. Sự giàu có vô hạn của Đấng Christ để cứu dân ngoại, sự dạn dĩ và đến gần.

**Ê-phê-sô 3:8-12.**

d. Chúa Jesus là căn bản của mọi nền tảng Cơ đốc từ sự ăn năn, đức tin, phép báp-tem, sự đặt tay, sự sống lại và sự phán xét đời đời. Tất cả các nền tảng này trong đời sống Cơ đốc được Chúa Jesus thiết lập qua giao ước mới bằng huyết Ngài.

### IV. Xây Dựng Nền Tảng như thế nào – **Ma-thi-ơ 7:24-27.** Cả hai nhà đều trải qua cùng cơn bão.

Nghe và làm theo lời Đấng Christ khiến cho nền tảng vững vàng.

Chúng ta cần thiết lập những nguyên tắc cơ bản của Đấng Christ trong Hê-bơ-ơ 6:1-3 để có thể có đời sống Cơ đốc bước đi mạnh mẽ và tiến gần đến sự trưởng thành.

## ĂN NĂN KHỎI NHỮNG VIỆC CHẾT

### Định nghĩa sự ăn năn

#### 1. Trong tiếng Hê-bơ-rơ

a. “Nacham” được dịch là “ăn năn” nghĩa là “thở dài, tức là thở mạnh, xót xa, thương hại, an ủi”. Được sử dụng 45 lần trong Cựu Ước, đa phần là chính Chúa dùng.

b. “Shuwn” được dịch là “ăn năn, trở lại, rút lui” và có ý nghĩ quay lại và “quay”, “quay đi”, “quay lại”, được sử dụng khoảng 600 lần.

**2. Trong tiếng Hy Lạp “Mentanoia”** nghĩa là - suy nghĩ khác hoặc sau đó, tức là xem xét lại, cảm thấy hối hận sâu sắc về những gì đã làm sai. “Ăn năn” được sử dụng hơn 60 lần trong Tân Ước.

#### A. Tầm quan trọng của giáo lý về sự ăn năn

(1) Các tiên tri trong Cựu Ước giảng về sự ăn năn cho dân Do Thái. **Ma-thi-ơ 12:41**

(2) Sứ điệp đầu tiên của Giảng là sự ăn năn. **Công vụ 19:4.**

(3) Chữ đầu tiên Đấng Christ giảng là sự ăn năn. **Ma-thi-ơ 4:17.**

(4) Các sứ đồ kêu gọi con người ăn năn. **Mác 6:12.**

(5) Sứ điệp đầu tiên của Phi-e-rơ tại Lễ Ngũ Tuần là sự ăn năn (**Công vụ 2: 37-38**).

(6) Phao-lô cũng giảng về sự ăn năn trước tiên cho cả người Do Thái và dân ngoại (**Công vụ 26:20-21**)

(7) Nguyên tắc đầu tiên được liệt kê trong các giáo lý của Đấng Christ là sự ăn năn (**Hê-bơ-rơ 6:1-2**)

(8) Trước khi Đấng Christ thăng thiên, Ngài bảo các môn đồ hãy rao giảng về sự ăn năn cho mọi dân tộc, bắt đầu từ Giê-ru-sa-lem (**Lu-ca 24:46-47**)

(9) Sự ăn năn là mạng lệnh cho mọi người, nếu không ăn năn mọi người sẽ hư mất. (**Công vụ 17:30; II Phi-e-rơ 3:9**)

#### B. Sự ăn năn không phải là gì.

Sự buồn rầu theo thể gian sinh ra sự chết.

1. **Sự ăn năn không phải là buồn rầu theo thể gian.** **II Cô-rinh-tô 7:10** buồn rầu theo thể gian sinh ra sự chết, **Hê-bơ-rơ 12:16-17** (Ê-sau), **Ma-thi-ơ 27:3-5** (Giu-đa)

2. **Sự ăn năn không phải là một sự cải tạo.** Cải tạo là “lật một trang mới”. “Tôi sẽ không nhậu nữa”. Một người có thể cải tạo lại đời sống của mình mà không cần được tái sinh bởi Thánh Linh của Đức Chúa Trời (**Ê-sai 64:6**)

3. **Sự ăn năn không phải là sùng đạo.** Người Pha-ri-si trong thời Đấng Christ đã cực kỳ sùng đạo, nhưng họ là những kẻ giả hình. (**Ma-thi-ơ 5:30; 3:7-12; 23:1-25**)

4. **Sự ăn năn không phải là đức tin lý trí.** Đức tin lý trí biết rằng có Chúa Jesus nhưng không sẵn sàng đi theo và thay đổi đời sống. **Gia-cơ 2:19-20**, ma quý biết rằng có Chúa.

## II. Sự ăn năn thật

A. **Sự thay đổi các ý tưởng (quan điểm) về Đức Chúa Trời.** **Giăng 14:6** Biết Chúa Jesus

B. Ăn năn mang đến sự thay đổi quan niệm về tội lỗi. **Rô-ma 3:23, Rô-ma 6:23.** Đấng Cứu Thế Duy Nhất của chúng ta.

## III. Bông trái của Sự ăn năn.

Giăng Báp-tít nói chúng ta phải “*kết quả xứng đáng với sự ăn năn*” (**Ma-thi-ơ 3:8**)

A. Bông trái hay việc làm bày tỏ sự ăn năn được liệt kê sau đây:

1. Sự buồn rầu theo ý Chúa vì tội lỗi (**II Cô-rinh-tô 7:10**)

2. Sự xưng nhận tội lỗi (**I Giăng 1:9**)

3. Từ bỏ tội lỗi (**Châm ngôn 28:13**)

4. Ghét tội lỗi.

B. Sự ăn năn được sinh ra như thế nào?

1. Về phía Đức Chúa Trời

Bởi sự cáo trách của Đức Thánh Linh qua Phúc Âm (**Giăng 16:8**)

2. Về phía loài người.

Bởi tiếp nhận lẽ thật Phúc Âm của Đấng Christ (**Rô-ma 10:17**)

#### **IV. Ân điển của Đức Chúa Trời qua Chúa Jesus Christ là căn bản của sự ăn năn.**

Bởi ân điển của Đức Chúa Trời mà sự ăn năn của chúng ta được chấp nhận qua Chúa Jesus Christ. Cũng bởi sự nhân từ của Đức Chúa Trời khiến con người ăn năn. (**Rô-ma 2:4; Ê-phê-sô 2:8,9**)

## **ĐỨC TIN ĐỊNH NGHĨA ĐỨC TIN**

Đức tin là nền tảng cho kinh nghiệm Cơ đốc của chúng ta (**Ê-phê-sô 2:8**); và nó cũng là cơ sở cho việc tiếp nhận, phát triển, và tiến đến sự thanh sạch (**II Phi-e-rơ 1:5-8**). Đức tin là phương tiện để chúng ta sống trọn cuộc đời Cơ đốc của mình. Phao-lô nhấn mạnh lẽ thật này trong Ga-la-ti 2:20, khi ông làm chứng “tôi sống trong đức tin của Con Đức Chúa Trời”.

Không có đức tin thì không thể làm hài lòng Đức Chúa Trời hay nhận lãnh bất cứ gì từ nơi Chúa (**Hê-bơ-rơ 11:6**). Đời sống đức tin là điều cần thiết, vì mọi sự trong đời sống thuộc linh của chúng ta đều bắt nguồn từ đức tin.

**Hê-bơ-rơ 11:1** *Đức tin là sự xác quyết về những điều mình đang hi vọng, là bằng chứng của những điều mình chẳng xem thấy.*

Đức tin là hoàn toàn tiếp nhận, nắm lấy và tin cậy Lời Chúa để được cứu rỗi, sống đời sống Cơ đốc và trưởng thành trong Chúa Jesus Christ

### **BA CẤP ĐỘ ĐỨC TIN**

**Rô-ma 1:17** “*Sự công chính của Đức Chúa Trời được bày tỏ từ đức tin đến đức tin,.....*”

Có các cấp độ đức tin mà con người phải bước vào. Mọi Cơ đốc nhân đều phải bước vào 3 Cấp độ Đức tin này.

#### **1. ĐỨC TIN ĐỂ ĐƯỢC CỨU RỖI**

a. Đây là đức tin cho con người được tự do, **Giăng 8:32**

b. Đức tin này là kết quả của đức tin trong sự nhận biết Jesus và những gì Ngài đã làm cho chúng ta.

**Giăng 14:6** – Chúa Jesus là con đường duy nhất đến với Đức Chúa Trời, là lẽ thật duy nhất, là Đấng duy nhất ban sự sống đời đời.

**Giăng 1:1, 14** – đây là đức tin để tin rằng Chúa Jesus là Đức Chúa Trời đã đến làm người để cứu chúng ta.

**Giăng 3:16** - đây là đức tin để tin rằng Chúa Jesus là Đấng Cứu Thế duy nhất của thế gian

**Rô-ma 3:23** - đây là đức tin để tin rằng chúng ta không thể cứu chính mình và chúng ta thấy đều thiếu sót.

**Rô-ma 6:23** - đức tin để tin rằng Chúa Jesus đã chịu hình phạt của chúng ta và ban cho chúng ta sự tự do.

**Rô-ma 10:9-10** – đức tin để xưng nhận rằng Chúa Jesus là Chúa và Cứu Chúa của chúng ta.

**Ê-phê-sô 2:8-9** đức tin mà chúng ta nhận được như một món quà từ Đức Chúa Trời để hiểu rằng chúng ta chỉ được cứu bởi ân điển của Ngài.

## 2. ĐỨC TIN ĐỂ SỐNG ĐỜI SỐNG CƠ ĐỐC

a. Đức tin này không phải để được cứu rỗi, vì người đó đã được cứu rỗi, đây là đức tin để sống đời sống Cơ đốc.

Rô-ma 1:17 “*Người công bình sống bởi đức tin*”.

b. Bây giờ một người đã được cứu và trở thành Cơ đốc nhân, người ấy phải bước vào một cấp độ đức tin khác để sống đức tin đó.

c. Loại đức tin này là “Đức tin Hành động”. Đức tin hành động được coi là “Việc lành” của những người tin.

Đây là đức tin với những việc lành mà Gia-cơ đã giải thích trong thư tín của mình.

1. Gia-cơ 2:14-20 Gia-cơ giải thích rằng một người tin chân chính sẽ không ngại giúp đỡ những người gặp khó khăn. Mặc dù thiếu nguồn lực, một người tin chân chính sẽ giúp đỡ người nghèo và tin tưởng Chúa cũng sẽ giúp đỡ mình.

2. Gia-cơ 2:21-24 - Gia-cơ cũng giải thích về Áp-ra-ham (tổ phụ đức tin) đức tin của ông đã được xác nhận qua hành động vâng lời dâng Y-sác cho Đức Chúa Trời. Áp-ra-ham đã nhận được đức tin khi ông nhìn thấy Chúa Jesus trong một khái tượng đã giúp ông dám dâng Y-sác cho Đức Chúa Trời và tin rằng Đức Chúa Trời có quyền khiến Y-sác sống lại để làm trọn lời hứa khiến ông thành một dân lớn và Đấng Mê-si sẽ đến qua dòng dõi của ông. Giăng 8:56.

3. Gia-cơ 2:25-26 Đức tin của Ra-háp nơi Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên để mạo hiểm gia đình mình cho các thám tử của Giô-suê.

***Ga-la-ti 2:20*** *Tôi đã bị đóng đinh vào thập tự giá với Đấng Christ, mà tôi sống, không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi. Hiện nay tôi sống trong thể xác, tức là tôi sống trong đức tin của Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi và phó chính mình Ngài vì tôi.*

## 3. ĐỨC TIN ĐỂ TRƯỞNG THÀNH

Trong II Phi-e-rơ, chúng ta thấy đức tin tăng lên và thêm (7) bảy phẩm chất nữa để hoàn thành sự trưởng thành của một Cơ đốc nhân đặc thánh.

1. Đức tin - đây là đức tin chúng ta lãnh nhận từ Chúa để có ước muốn được lớn lên và trưởng thành trong Chúa.
2. Nhân đức – sự trong sạch về đạo đức.
3. Tri thức - không phải tri thức thể tục mà là tri thức thiên đàng qua lời của Chúa.
4. Tiết chế – sự tự chủ phù hợp đối với cảm xúc và cơ thể của chúng ta để duy trì sự nên thánh.
5. Kiên nhẫn – Được tạo ra bởi những thử thách và đau khổ trong quá trình vâng theo Lời Chúa. Rô-ma 5:3.
6. Sự tin kính – có nghĩa là “Giống như Đức Chúa Trời” khi chúng ta ngắm nhìn Ngài, II Cô-rinh-tô 3:18, Ma-thi-ơ 11:29 nhu mì và thấp hèn.
7. Tình huynh đệ – I Giăng 4:11 Chỉ khi nào chúng ta kinh nghiệm được tình yêu của Đức Chúa Trời, chúng ta mới có thể yêu người khác.
8. Tình yêu thương – Ma-thi-ơ 22:37-39 đức tin đạt tới mức cao nhất đó là yêu mến Đức Chúa Trời và hiến dâng đời sống mình.

## GIÁO LÝ VỀ CÁC PHÉP BÁP-TEM BÁP- TEM NƯỚC

### A. Được chính Chúa Jesus mạng lệnh

“Đức Chúa Jêsus đến và phán với họ rằng: “Tất cả thẩm quyền trên trời dưới đất đã giao cho Ta. Vậy, hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, hãy nhân danh Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh làm **báp-têm** cho họ...” **Ma-thi-ơ 28:18-19**. Báp- tem nước chỉ giành cho các môn đồ

Trong tiếng Hy Lạp, chữ “**Bapto**”để che đậy và “**Baptizo**” nghĩa là **hoàn toàn nhấn chìm**.

Khi một người ăn năn tội lỗi mình và tin rằng Chúa Jesus đã chết thay cho mình, thì người ấy tuyên bố trước nhiều nhân chứng rằng người đó sẽ được mang xuống nước, ấn chìm dưới nước và được đưa lên lại ngay. Tại sao Chúa Jesus lại ra lệnh cho các môn đồ của mình làm một điều kỳ lạ như vậy?

Hành động xuống nước và trôi lên lại khỏi nước là một hình ảnh bày tỏ điều đã xảy ra cho môn đồ Đấng Christ. Một hành động bề ngoài của sự vâng lời **Ma-thi-ơ 3:13-15** và đồng hóa với Đấng Christ. Một tuyên bố công khai về đức tin của chúng ta trong Chúa Jesus.

### B. Mô tả bốn giai đoạn công tác của Đấng Christ.

1. Ngài đã chết - bản chất cũ của chúng ta đã chết cùng với Ngài và bản chất mới của Đấng Christ được sinh ra. Rô-ma 6:6-7.

2. Ngài bị chôn - chúng ta được chôn với Ngài. Đám tang cho bản chất cũ của chúng ta. Rô-ma 6:3-4.

3. Ngài đã sống lại – chúng ta có sự sống đời đời trong Ngài. Rô-ma 6:4-5.

4. Ngài đã thăng thiên – về thuộc linh, chúng ta đang đồng ngồi với Ngài. Cô-lô-se 3:1.

### BÁP-TEM TRONG ĐỨC THÁNH LINH.

Chúa Jesus truyền cho các tín hữu đầu tiên chờ đợi để đón nhận Đức Thánh Linh tại Giê-ru-sa-lem.

#### Lời hứa

*Lu-ca 24:49* Ta đây, sẽ ban cho các con điều Cha Ta đã hứa; còn về phần các con, hãy **đợi** trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền năng từ trên cao.” Các tín hữu phải đợi Đức Thánh Linh đến.

*Công vụ 1:8* Nhưng khi **Đức Thánh Linh giáng trên các con** thì các con sẽ nhận lấy **quyền năng** và làm **chứng nhân** cho Ta tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri cho đến cùng trái đất.”

#### Định nghĩa về Báp-tem, Quyền Năng và Chứng Nhân

“Đức Thánh Linh giáng trên các con” là Báp-tem Thánh Linh, được đổ đầy bên trong và bên ngoài. Chữ “quyền năng” trong tiếng Hy Lạp là “dunamis”có nghĩa là thuốc nổ, chất nổ. Nó cũng có nghĩa là máy phát điện, một thứ tạo ra năng lượng.

Từ chứng nhân trong tiếng Hy Lạp là “Martus” bắt nguồn của chữ “Martyr” có nghĩa là người làm chứng và sống chết cho Chúa Jesus.

Do đó báp-tem Thánh Linh có nghĩa là được đầy dẫy Đức Thánh Linh trong quyền năng của Ngài để giúp chúng ta trở nên chứng nhân cho Chúa Jesus.

### Bằng chứng của Báp-tem Thánh Linh

#### 1. Nói tiếng lạ (tiếng mới)

Chúng ta thấy trong Công vụ 2:4 rằng tất cả những người được báp tem trong Đức Thánh Linh đều nói tiếng lạ. Xuyên suốt sách Công vụ, chúng ta thấy các tín hữu nói tiếng lạ khi họ chịu

phép báp-têm bằng Đức Thánh Linh.

## 2. Bước đi trong quyền năng

Sau khi được báp-têm Thánh Linh, chúng ta thấy các sứ đồ bắt đầu can đảm làm chứng về Chúa Jesus trong quyền năng xúc dầu, chữa lành và giải cứu khỏi sự trói buộc và thi hành các dấu kỳ phép lạ. Họ không còn sợ ngòi tù và một số sứ đồ thậm chí không sợ chết khi làm chứng nhân cho Chúa Jesus.

### Làm sao để nhận lãnh Đức Thánh Linh

*Lu-ca 11:13 “Vậy, nếu các con là người xấu còn biết cho con cái mình các vật tốt, huống chi Cha ở trên trời lại chẳng ban Đức Thánh Linh cho người xin Ngài sao!”*

### Cầu nguyện trong tiếng lạ và tự gây dựng chính mình

I Cô-rinh-tô 14:2 nói tiếng lạ như một ngôn ngữ cầu nguyện cá nhân.

I Cô-rinh-tô 14:4 nói tiếng lạ tự gây dựng chính mình.

## SỰ ĐẶT TAY

### I. Định nghĩa về sự đặt tay.

Đặt tay là hành động một người đặt tay lên cơ thể của người khác vì một mục đích thuộc linh nhất định và phải đi kèm với lời cầu nguyện hoặc lời tiên tri.

### II. Bàn tay là một biểu tượng.

A. Quyền lực – Phục truyền 34:12, tiếng Hê-bơ-rơ chữ “Quyền lực” là “*yadh*” nghĩa là “*tay*”

B. Uy quyền – Giăng 3:35 “Tay” của Chúa Jesus là hình ảnh thể hiện uy quyền của Ngài trên **muôn vật**

C. Sức mạnh – Ê-sai 10:13 “Ta đã hành động bằng sức mạnh của tay ta”

### II. Mục đích của sự đặt tay.

#### A. Chuyển giao phước hạnh.

Sáng thế ký 48:12-20 Gia-cốp chuyển giao các phước hạnh sau cho các cháu của ông: Sự cung ứng, Sự bảo vệ, Quyền lực (Uy quyền), Năng suất.

Lưu ý: Các phước hạnh khác cũng có thể được chuyển giao. Cha mẹ tin kính và các trưởng lão Cơ đốc được Chúa ban phước có thể đặt tay để chuyển giao phước hạnh.

#### B. Trao sứ mạng hoặc giao phó chức vụ

Dân số ký 27:18 Đức Chúa Trời ra lệnh cho Môi-se đặt tay trên Giô-suê làm người kế vị.

Công vụ 6:3-6 Bảy chấp sự được lựa chọn đã được các sứ đồ đặt tay.

Lưu ý: Mục sư, trưởng lão và các lãnh đạo khác có uy quyền thuộc linh có thể đặt tay để giao phó chức vụ cho một ai đó.

#### C. Báp-têm trong Thánh Linh

Công vụ 8:15-17 Phi-e-rơ và Giăng đặt tay trên những tín hữu Sa-ma-ri để họ nhận lãnh Đức Thánh Linh.

Công vụ 9:17-18 A-na-nia đặt tay trên Sau-lơ để nhận lãnh Đức Thánh Linh.

Công vụ 19:5-6 Những tân tín hữu tại Ê-phê-sô được Phao-lô làm báp-têm nước và đặt tay để họ được nhận lãnh Thánh Linh.

Lưu ý: Các Cơ đốc nhân đã được báp-têm Thánh Linh và đang thi hành uy quyền thuộc linh

có thể thực hiện phép báp-tem Thánh Linh.

#### **D. Chữa lành người bệnh**

Lu-ca 13:13. Ở đây chúng ta thấy Chúa Jesus đặt tay trên người bệnh để họ được lành.

Mác 16:17-18 Một trong những dấu hiệu của người tin là đặt tay trên người bệnh.

Công vụ 5:12 Ở đây chúng ta đọc thấy nhiều dấu kỳ phép lạ do tay các sứ đồ làm.

Lưu ý: Mọi tín hữu đều có thể đặt tay để chữa bệnh

#### **E. Chuyển giao ân tứ.**

I Ti-mô-thê 4:14 Phao-lô nhắc Ti-mô-thê về những ân tứ thuộc linh mà Ti-mô-thê đã nhận qua sự đặt tay.

Phục truyền 34:9 Môi-se đặt tay trên Giô-suê và chuyển giao sự khôn ngoan để dẫn dắt dân Y-sơ-ra-ên.

Lưu ý: Cơ đốc nhân đang thi hành uy quyền thuộc linh có thể chuyển giao ân tứ.

## **SỰ SỐNG LẠI TỪ CỐI CHẾT**

### **Giới thiệu:**

Loài người được Đức Chúa Trời dựng nên để sống đời đời với Ngài nhưng khi tội lỗi xâm nhập vào loài người, linh hồn của con người đã chết và mối liên hệ với Đức Chúa Trời bị cắt đứt. Sau đó, con người dần già đi và chết. Ngay cả những người sáng lập các tôn giáo khác cũng chết và không bao giờ sống lại. Kể từ đó, không có sức mạnh nào của con người có thể ngăn chặn quyền lực của cái chết ngoại trừ Chúa Jesus.

### **A. Bốn Sự Sống Lại chính.**

#### **1. Sự sống lại của Đấng Christ**

Ma-thi-ơ 28:6 thiên sứ công bố “Ngài không ở đây đâu, Ngài đã sống lại rồi!”

I Cô-rinh-tô 15:3-6 Phao-lô nói sự sống lại của Chúa Jesus đã được các môn đồ và 500 tín đồ nhìn thấy. Phao-lô nói đó là sự điệp quan trọng nhất.

Ma-thi-ơ 27: 51-53 Bức màn trong đền thờ bị xé đôi. Nhiều thân thể của tín hữu đã chết được sống lại. Điều này bày tỏ quyền năng phục sinh của Chúa Jesus.

I Cô-rinh-tô 15:14-17 Phao-lô nói nếu Chúa Jesus không sống lại từ cõi chết thì đức tin của chúng ta là vô ích.

#### **Các Đặc điểm của Thân Thể Đấng Christ**

1. Có thịt và xương – Lu-ca 24:39
2. Có thể xuất hiện và biến mất theo ý Ngài – Lu-ca 24:15,31,36.
3. Có thể ăn thức ăn cứng – Lu-ca 24:41-43.
4. Có thể xuyên qua các vật cứng – Giăng 20:19.
6. Không bị mục nát (hư nát) – Công vụ 13:37
7. Mang dấu sẹo của những vết thương Ngài chịu – Giăng 20:24-29.

#### **2. Sự sống lại thuộc linh của những người tin.**

Cô-lô-se 2:12-13 nói tất cả chúng ta đều chết trong tội lỗi nhưng được sống lại nhờ Đấng Christ. Một tâm linh mới được phục sinh trong chúng ta qua Đấng Christ.



A. **Những người tin thì ở trong Đấng Christ** – II Cô-rinh-tô 5:17, I Cô-rinh-tô 1:30

B. **Những người tin là Một với Đấng Christ** – Cô-lô-se 1: 27 “Đấng Christ ở trong anh em”

Điều đã xảy ra với Đấng Christ xảy ra với những người tin.

1. Chết với Đấng Christ – Ga-la-ti 2:20 bản chất cũ của chúng ta chết khi chúng ta được tái sinh.

2. Được chôn với Đấng Christ – Rô-ma 6:3-4 chúng ta được chôn với Đấng Christ trong phép báp-tem nước của chúng ta.

3. Sống lại với Đấng Christ – Rô-ma 6:5 hiệp nhất trong sự chết – hiệp nhất trong sự sống lại.

C. **Những ích lợi trong sự sống lại của Đấng Christ** được nhìn thấy trong đời sống của những người tin.

1. Được cứu qua Đấng Christ – Giăng 14:6.

2. Tín hữu được xưng công bình – Rô-ma 4:25.

3. Nhận lãnh sự sống đời đời – I Giăng 5:11-13.

4. Đắc thắng sự chết – Rô-ma 6:9.

5. Chữa lành trong Danh Chúa Jesus – Mác 16:17-18

### 3. **Sự sống lại thứ nhất**

Chúng ta đọc trong Khải huyền 20:5-6, một số người tin sẽ được sống lại trong Thiên Niên Kỷ để đồng cai trị với Đấng Christ trong Một Ngàn Năm.

### 4. **Tất cả sẽ sống lại**

Trong Đa-ni-ên 12:2 chúng ta đọc thấy hai kiểu sống lại, một để nhận sự sống đời đời và một để chịu sự tử nhục ghê tởm đời đời.

1. Phi-líp 3:20-21 sự sống lại của những người tin để được ở với Chúa đời đời.

2. Khải huyền 20:11-15 sự sống lại của những người vô tín để chịu sự trừng phạt đời đời.

## SỰ PHÁN XÉT ĐỜI ĐỜI

Giới thiệu: Sau khi mọi người sống lại thì đến sự phán xét đời đời. Sự phán xét này được chia thành ba phần:

### 1. **Sự phán xét cuối cùng trên Sa-tan, An-ti Christ và Tiên tri giả.**

Khải huyền 20:7-10 Chúng ta đọc thấy cả 3 đều sẽ bị ném vào hồ lửa.

Giu-đe 1:6 nói với chúng ta về các thiên sứ sa ngã sẽ phải đón nhận sự phán xét đời đời trong ngày trọng đại.

### 2. **Ngai phán xét lớn và trắng**

a. Sự phán xét này giành cho người không tin (dân ngoại) Khải huyền 20:11-15

b. Câu 12, các quyển sách được mở ra - đề cập đến bản tường thuật đời sống cá nhân được các thiên sứ ghi lại, Ma-la-chi 3:16.

c. c12,15 Sách Sự Sống – làm cơ sở phán xét cho hình phạt đời đời.

d. Câu 13, Biển, sự chết và âm phủ trả lại những người chết trong đó và họ được phán xét dựa trên việc làm của họ.

e. Câu 14 Sự chết và Âm phủ bị hủy diệt trong hồ lửa được miêu tả là sự chết thứ hai.

### **3. Ngôi phán xét của Đấng Christ.**

A. Công việc của mọi tín hữu tái sinh sẽ được phán xét – I Cô-rinh-tô 3:11-15.

B. Mắt của Chúa Jesus sẽ thử nghiệm công việc và động cơ tâm lòng của chúng ta. Khải huyền 1:14.

C. Có hai loại công việc của tín hữu – I Cô-rinh-tô 3:12:

1. Vàng, bạc và đá quý là hình ảnh của bản chất tin kính, là phần sẽ được thưởng.
2. Gỗ, cỏ khô, rơm rạ là hình ảnh của bản chất thế gian là phần sẽ bị đốt cháy và không nhận được phần thưởng nào.

D. Ba điều kiện cần thiết để công việc của chúng ta được thưởng:

1. Làm theo ý Chúa – Ê-phê-sô 2:10.
2. Làm bằng sức Chúa – Xa-cha-ri 4:6.
3. Làm cho sự vinh hiển của Chúa – I Cô-rinh-tô 10:31.

E. Các mảo triều thiên là phần thưởng

1. Mảo triều thiên bất diệt (không hư nát) – được trao cho những người kỉ luật thân thể của mình để vâng lời Chúa, I Cô-rinh-tô 9:25-27.
2. Mảo triều thiên sự sống – được ban cho những người tử đạo vì đức tin mình. Khải huyền 2:10.
3. Mảo triều thiên vinh hiển – cho những ai trung tín chăm sóc và làm gương sáng cho cả bày. I Phi-e-rơ 5:2-4
4. Mảo triều thiên công bình – cho những ai yêu mến “sự hiện đến của Đấng Christ”, II Ti-mô-thê 4:8.
5. Mảo triều thiên vui mừng – cho những ai dẫn dắt dân sự của Chúa, I Tê-sa-lô-ni-ca 2:19-20.

Tất cả những mảo triều thiên là để chúng ta dâng lên cho Chúa chúng ta. Khải huyền 4:10-11.

